

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP.P**

TỈNH N

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/DS - ST
Ngày: 20 - 12 - 2021
Về việc: “Tranh chấp hợp đồng
tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN TP. P, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Từ Công Từ Rượu

Các Hội thẩm nhân dân

Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

Ông Trần Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thiên Quan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ph

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ph : Bà Lê Nguyễn Tường Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Ph xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 257/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2021/QĐST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T- Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ trụ sở chính: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, thành phố H

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trình Kiên Th- Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam – Chi nhánh Ninh Thuận

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phạm Tấn Đăng Kh- Chuyên viên phụ trách xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam - Chi nhánh Ninh Th*(Giấy ủy quyền tham gia tố tụng số: 170/2021/QĐ-BIDV.NT, ngày 01/7/2021)* - Có mặt.

Địa chỉ trụ sở: Số 138 đường 21/8, phường Phước Mỹ, thành phố Ph

- Bị đơn: Bà Trần Thục G, sinh năm 1978 - Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hồ Anh Xuân, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Số nhà 22 Nguyễn Thị Định, khu phố 4, phường Kinh Dinh, thành phố Ph , tỉnh N

Ông Xuân ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1961 tham gia tố tụng (Giấy ủy quyền ngày 9/11/2020) - Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Số 204 đường Lê Duẩn, khu phố 10, phường Phước Mỹ, thành phố Ph , tỉnh N .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 12/6/2020 của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) trình bày:

Theo Hợp đồng cấp tín dụng số: K891/01/2019/HĐTD ngày 26/7/2019, Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam - Chi nhánh Ninh Thcho Trần Thục G vay số tiền 270.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi triệu đồng), mục đích vay tiêu dùng - mua sắm vật dụng sinh hoạt gia đình. Lãi suất vay được quy định như sau: Lãi suất trong hạn 11,05%/năm và được điều chỉnh 02 lần/năm theo thông báo của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh; Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn. Thời hạn vay 60 tháng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 28/9/2020, bà G đã trả được tổng số tiền là 40.313.270 đồng gốc, từ đó đến nay không thanh toán thêm cho Ngân hàng khoản tiền nào nữa. Vì vậy Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn vào ngày 28/8/2019, Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu của Hợp đồng tín dụng số: K891/01/2019/HĐTD ngày 26/7/2019 sang nợ quá hạn. Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam - Chi nhánh Ninh Th đã nhiều lần trực tiếp và có văn bản đôn đốc nhắc nhở yêu cầu bà Trần Thục G thực hiện nghĩa vụ trả nợ, tuy nhiên, bà G vẫn không thực hiện, do vậy dư nợ gốc 229.686.280 đồng đã chuyển sang nợ quá hạn. Ngân hàng đã làm thủ tục khởi kiện bà Trần Thục G, tính đến ngày xét xử sơ thẩm (Ngày 20/12/2021), bà Trần Thục G còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam tổng số tiền 303.464.092đ (Ba trăm lẻ ba triệu bốn trăm sáu mươi bốn ngàn không trăm chín mươi hai đồng), trong đó: Nợ gốc 229.686.280 đồng; Lãi trong hạn 68.205.689 đồng; Lãi quá hạn 5.572.123 đồng.

Trong quá trình vay ông Hồ Anh X là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng trả nợ chung với bà Trần Thục G và đã có Biên bản làm việc ngày 28/8/2019 ông Xuân cũng xác nhận nợ và cùng bà G thanh toán nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam nhưng đến nay ông Xuân vẫn chưa thanh toán cho Ngân hàng.

Quá trình giải quyết vụ án, ngày 22/11/2021 Ngân hàng đã làm đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu ông Hồ Anh X cùng với bà Trần Thục

G có nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng, chỉ yêu cầu bà Trần Thục G trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam yêu cầu bà Trần Thục G phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam toàn bộ số nợ trên bao gồm nợ gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 20/12/2021) là 303.464.092đ (Ba trăm lẻ ba triệu bốn trăm sáu mươi bốn ngàn không trăm chín mươi hai đồng), trong đó: Nợ gốc 229.686.280 đồng; Lãi trong hạn 68.205.689 đồng; Lãi quá hạn 5.572.123 đồng và khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 21/12/2021 đến khi thanh toán xong nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

- *Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Hồ Anh X- do ông Nguyễn Văn Kh đại diện theo ủy quyền trình bày: Theo Hợp đồng cấp tín dụng số: K891/01/2019/HĐTD ngày 26/7/2019, Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam - Chi nhánh Ninh Thcho Trần Thục G vay số tiền 270.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi triệu đồng), mục đích vay tiêu dùng - mua sắm vật dụng sinh hoạt gia đình. Lãi suất vay được quy định như sau: Lãi suất trong hạn 11,05%/năm; Lãi suất trong hạn 11,05%/năm và được điều chỉnh 02 lần/năm theo thông báo của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh; Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn. Thời hạn vay 60 tháng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 28/9/2020, bà G đã trả được tổng số tiền là 40.313.270 đồng gốc, từ đó đến nay không thanh toán thêm cho Ngân hàng khoản tiền nào nữa. Vì vậy Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn vào ngày 28/8/2019, Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu của Hợp đồng tín dụng số: K891/01/2019/HĐTD ngày 26/7/2019 sang nợ quá hạn. Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam đã nhiều lần trực tiếp và có văn bản đôn đốc nhắc nhở yêu cầu bà Trần Thục G thực hiện nghĩa vụ trả nợ, tuy nhiên bà G vẫn không thực hiện, do vậy dư nợ gốc 229.686.280 đồng đã chuyển sang nợ quá hạn đối với khoản vay.

Tại Biên bản làm việc ngày 28/8/2019 với ông Xuân, sở dĩ, ông Xuân xác nhận nợ và cùng bà G thanh toán nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam là vì ông Xuân quá yêu thương con nên đồng ý cùng trả nợ chung với bà G nhưng vì bà G nhiều lần lừa dối ông Xuân nên ông Xuân không đồng ý trả nợ trên cho Ngân hàng nữa.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam yêu cầu bà Trần Thục G và ông Hồ Anh X phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam toàn bộ số nợ trên bao gồm nợ gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn tạm tính đến ngày 29/10/2021 là 298.611.912đ (Hai trăm chín mươi tám triệu sáu trăm mười một ngàn chín trăm mười hai đồng), trong đó: Nợ gốc 229.686.280 đồng; Lãi trong hạn 64.278.998 đồng; Lãi quá hạn 4.646.634 đồng và khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 30/10/2021 đến khi thanh toán xong nợ gốc theo mức lãi

suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng thì ông Xuân không đồng ý vì ông Xuân không vay số tiền trên, ông Xuân đã ly hôn bà G năm 2015, ông Xuân yêu cầu hủy bỏ Biên bản làm việc ngày 28/8/2019 giữa Ngân hàng và ông Xuân.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ cho bà Trần Thục G nhiều lần nhưng bà G không đến Tòa án để giải quyết theo luật định. Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương được biết bà Trần Thục G có đăng ký hộ khẩu tại khu phố 4, phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận và hiện bà G không có mặt tại địa phương. Tuy nhiên, bà Trần Thục G vẫn đi đi, về về lại địa phương. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết tại địa phương các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng bà Trần Thục G vắng mặt và không đến Tòa án để giải quyết theo quy định pháp luật, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (*Do ông Nguyễn Văn Kh đại diện theo ủy quyền*) có đơn xin xét xử vắng mặt do vậy Tòa án ra quyết định xét xử vụ án công khai ngày hôm nay.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) yêu cầu bà Trần Thục G phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) toàn bộ số nợ trên bao gồm nợ gốc, lãi suất tạm tính đến ngày xét xử hôm nay (*ngày 20/12/2021*) là 303.464.092đ (Ba trăm lẻ ba triệu bốn trăm sáu mươi bốn ngàn không trăm chín mươi hai đồng), trong đó: Nợ gốc 229.686.280 đồng; Lãi trong hạn 68.205.689 đồng; Lãi quá hạn 5.572.123 đồng và khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 21/12/2021 đến khi thanh toán xong nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về tố tụng: Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ của vụ án từ khi thụ lý đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán đã giải quyết đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa HĐXX và đương sự đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Đối với bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và không chấp hành pháp luật vi phạm Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 463, 466, 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 và Điều 95 Luật tổ chức tín dụng, Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019.

Đề nghị HĐXX: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV). Buộc bà Trần Thục G phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) số tiền vay theo hợp đồng cấp tín dụng số: K891/01/2019/HĐTD ngày 26/7/2019 đến xét xử hôm nay ngày 20/12/2021 tổng cộng là 303.464.092đ (Ba trăm lẻ ba triệu bốn trăm sáu mươi bốn ngàn không trăm chín mươi hai đồng), trong đó: Nợ gốc 229.686.280 đồng; Lãi trong hạn 68.205.689 đồng; Lãi quá hạn 5.572.123 đồng.

Bà Trần Thục G còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 21/12/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện về việc Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) yêu cầu ông Hồ Anh Xứng có trách nhiệm với bà Trần Thục G trả nợ vay cho Ngân hàng

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp trong vụ án: Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) với bà Trần Thục G, mục đích vay tiền là vay tiêu dùng, bên vay vốn là cá nhân không có mục đích lợi nhuận, vì vậy xác định đây là quan hệ pháp luật dân sự về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” quy định tại khoản 3 điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

[2] Về tố tụng: Bị đơn đã được Tòa án niêm yết hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Ngày 26/7/2019, bà Trần Thục G có vay vốn tại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV), điều này thể hiện qua hợp đồng tín dụng số: K891/01/2019/HĐTD ngày 26/7/2019 giữa Ngân hàng với bà G, số tiền vay là số tiền 270.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi triệu đồng), mục đích vay tiêu dùng - mua sắm vật dụng sinh hoạt gia đình. Lãi suất vay được quy định như sau: Lãi suất trong hạn 11,05%/năm và được điều chỉnh 02 lần /năm theo thông báo của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh; Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn. Thời hạn vay 60 tháng. Xét thấy, việc thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật nên hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) với bà Trần Thục G là hợp pháp.

[3.2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV), yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trần Thục G phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) tổng số tiền tính đến ngày 20/12/2021 là

303.464.092đ (Ba trăm lẻ ba triệu bốn trăm sáu mươi bốn ngàn không trăm chín mươi hai đồng), trong đó: Nợ gốc 229.686.280 đồng; Lãi trong hạn 68.205.689 đồng; Lãi quá hạn 5.572.123 đồng. Từ ngày 21/12/2021 tiếp tục tính lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn trên nợ gốc theo quy định của hợp đồng tín dụng số: K891/01/2019/HĐTD ngày 26/7/2019.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Trần Thục G vắng mặt nên không có lời khai, tuy nhiên, căn cứ vào Giấy đề nghị vay vốn, Hợp đồng tín dụng, Bảng kê rút vốn và các giấy tờ liên quan được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) với bà Trần Thục G cùng với số tiền đã thanh toán của bà Trần Thục G đối với Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV), thấy có đủ cơ sở để khẳng định bà G có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Ninh Thử vay số tiền là 270.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi triệu đồng). Quá trình thực hiện hợp đồng bà Trần Thục G đã trả được tổng số tiền là 40.313.720 đồng (Bốn mươi triệu ba trăm mười tám ngàn bảy trăm hai mươi đồng), trong đó có 40.313.720 đồng gốc và 0đ lãi, số tiền nợ còn lại chưa thanh toán là 229.686.280 đồng. Do đó, Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) khởi kiện, yêu cầu bà Trần Thục G trả 229.686.280 đồng tiền gốc là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[3.3] Đối với yêu cầu tính lãi suất của nguyên đơn, HĐXX thấy rằng: Việc thỏa thuận mức lãi suất trong hạn, quá hạn giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) với bà Trần Thục G theo hợp đồng tín dụng số: K891/01/2019/HĐTD ngày 26/7/2019 là phù hợp với khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức Tín dụng, phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc tính lãi trên số tiền gốc mà bà Trần Thục G còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 20/12/2021) là 73.777.812đ (Trong đó, lãi trong hạn 68.205.689 đồng; Lãi quá hạn 5.572.123 đồng).

[4] Xét việc Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) yêu cầu ông Hồ Anh Xứng có trách nhiệm với bà Trần Thục G trả nợ vay cho Ngân hàng. Trong quá trình giải quyết vụ án ngày 22/11/2021 Ngân hàng có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc ông Hồ Anh Xứng có trách nhiệm trả nợ chung với bà G, do đó cần đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của Ngân hàng.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 280, Điều 398, Điều 463, 466, 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV).

2. Buộc bà Trần Thục G phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) số tiền vay theo hợp đồng cấp tín dụng số: K891/01/2019/HĐTD ngày 26/7/2019 đến xét xử hôm nay ngày 20/12/2021 tổng cộng là 303.464.092đ (Ba trăm lẻ ba triệu bốn trăm sáu mươi bốn ngàn không trăm chín mươi hai đồng), trong đó: Nợ gốc 229.686.280 đồng; Lãi trong hạn 68.205.689 đồng; Lãi quá hạn 5.572.123 đồng.

Bà Trần Thục G còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 21/12/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện về việc Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) yêu cầu ông Hồ Anh Xcùng có trách nhiệm với bà Trần Thục G trả nợ vay cho Ngân hàng.

4. Về án phí: Bà Trần Thục G phải chịu 15.174.000đ (Mười lăm triệu một trăm bảy mươi bốn ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam (BIDV) số tiền 6.551.000đồng (Sáu triệu năm trăm năm mươi một ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận theo biên lai thu số: 0022805 ngày 12 tháng 8 năm 2020.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 20/12/2021); Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi

hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPP ;
- CCTHADS TP.P ;
- TAND tỉnh N ;
- Lưu hồ sơ + án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Từ Công Từ Rượu